

Số 510/SGDDĐT-TCCB

Sóc Trăng, ngày 03 tháng 3 năm 2017

V/v hướng dẫn, quản lý cán bộ,
công chức, viên chức đi nước
ngoài.

Kính gửi:

- Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Hiệu trưởng các trường trực thuộc Sở;
- Giám đốc Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh.

Căn cứ Công văn số 197-CV/TU ngày 04/8/2016 của Tỉnh ủy tỉnh Sóc Trăng về quản lý cán bộ, các đoàn đi nước ngoài và Quyết định số 198-QĐ/TU ngày 26/4/2016 của Tỉnh ủy tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai nội dung Quyết định số 198-QĐ/TU ngày 26/4/2016 của Tỉnh ủy Sóc Trăng, đồng thời hướng dẫn thực hiện một số nội dung sau:

1. Tăng cường quản lý các tập thể, cá nhân đi công tác hoặc tham quan du lịch, thăm thân nhân ở nước ngoài theo quy định tại Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 21/7/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường quản lý các đoàn đi công tác nước ngoài và Quyết định số 198-QĐ/TU ngày 26/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Quy định quản lý thống nhất hoạt động đối ngoại

a) Thẩm quyền cho cán bộ, công chức, viên chức và các đoàn đi nước ngoài do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định; riêng cán bộ là Tỉnh ủy viên do Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định (theo quy định tại Điều 4 và khoản 6, Điều 5 của Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng).

b) Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị trong thực hiện hoạt động đối ngoại

- Đề xuất mời, đón tiếp các đoàn đối tác nước ngoài đến thăm và làm việc với cơ quan; tổ chức các hoạt động giao lưu đối ngoại về văn hóa, thể thao khi được sự chấp thuận của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh (theo quy định tại Khoản 2, Điều 5 của Quy chế).

- Theo dõi, quản lý việc đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức và các đoàn của cơ quan đi nước ngoài theo quy định và thực hiện tốt chế độ báo cáo (theo quy định tại Khoản 2, Điều 15 của Quy chế).

c) Quy trình xin ý kiến về cử cán bộ, công chức, viên chức và đoàn đi nước ngoài.

- Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị có công văn xin ý kiến Giám đốc Sở về việc cử cán bộ, công chức, viên chức và các đoàn đi nước ngoài.

- Kèm theo hồ sơ của người đi nước ngoài (02 bộ) gồm:

+ Đơn xin đi nước ngoài;

+ Công văn chấp thuận của Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy cho cán bộ, công chức, viên chức (nếu là Đảng viên) đi nước ngoài;

+ Thư mời (nếu có);

+ Lịch trình chi tiết thời gian công tác, tham quan du lịch.

- Thời gian gửi hồ sơ xin đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức và các đoàn về phòng Tổ chức cán bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo **trước ngày đi ít nhất 10 ngày làm việc.**

d) Chế độ báo cáo

Các đoàn và cán bộ, công chức, viên chức được cho phép đi nước ngoài phải báo cáo kết quả chuyến đi (bằng văn bản) tới cơ quan ra quyết định cử đi, cấp ủy cấp trên trực tiếp, lãnh đạo cấp quản lý trực tiếp, chi bộ nơi đang sinh hoạt và phòng Tổ chức cán bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo chậm nhất 07 ngày làm việc sau khi về nước (trường hợp cần thiết có thể báo cáo sớm hơn).

Đối với cán bộ thuộc diện Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, ngoài việc báo cáo kết quả chuyến đi với các cơ quan, tổ chức nêu trên, còn phải gửi báo cáo đến Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp báo cáo Thường trực Tỉnh ủy (theo quy định tại Khoản 2, Điều 10 của Quy chế).

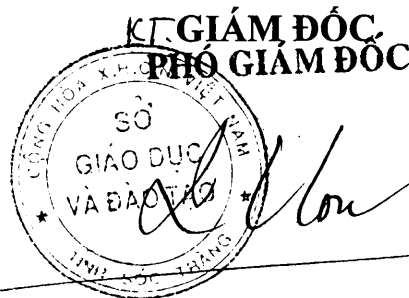
(Đính kèm Công văn 197-CV/TU ngày 04/8/2016 và Quyết định 198-QĐ/TU ngày 26/4/2014)

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Thủ trưởng các đơn vị phổ biến đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý và tổ chức quản lý thống nhất hoạt động đối ngoại theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

ph



Châu Tuấn Hồng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN ĐI THAM QUAN DU LỊCH NƯỚC NGOÀI

Kính gửi:

- Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sóc Trăng;
- Hiệu trưởng trường

Họ và tên: Nam/nữ:

Ngày, tháng, năm sinh:..... Nơi sinh:

Hộ khẩu thường trú tại:

CMND số: Cấp tại : Ngày tháng năm

Số hộ chiếu:.....Ngày cấp:

Nơi cấp:

Chức vụ (chức danh) chính quyền:

Chức vụ Đảng:

Đơn vị công tác:

Tôi làm đơn này đến Ban lãnh đạo cho phép tôi được đi tham quan du lịch
.....
.....

Thời gian: từ ngày đến

Địa chỉ tham quan:(có kèm theo lịch trình tham quan
cụ thể)

Kinh phí chuyến đi:

Kính mong được sự xem xét chấp thuận của các cấp lãnh đạo cho phép tôi được
đi

Sóc Trăng, ngày.....tháng.....năm 20.....
Người làm đơn

TỈNH ỦY SÓC TRĂNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số 197-CV/TU

Sóc Trăng, ngày 04 tháng 8 năm 2016

V/v quản lý cán bộ, các đoàn đi nước ngoài

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KINH AN	
Số: 2199	
ĐẾN Ngày: 04/8/2016	
Chức vụ: TP. TCCB	

- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy,

Thời gian qua, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã quan tâm chỉ đạo việc thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 21-7-2014 của Bộ Chính trị về tăng cường quản lý các đoàn đi công tác nước ngoài và Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng (ban hành theo Quyết định số 198-QĐ/TU, ngày 26-4-2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy), góp phần nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại.

Tuy nhiên, thực tế vẫn còn tình trạng cán bộ, đoàn đi nước ngoài không rõ mục đích, trùng lặp nội dung, địa bàn, hiệu quả thấp, gây lãng phí; một số cán bộ, đoàn đi nước ngoài chưa thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định; các cơ quan, đơn vị chưa thực hiện đúng thẩm quyền quyết định cử cán bộ, đoàn đi nước ngoài; nhiều cán bộ tham gia các đoàn đi nước ngoài do doanh nghiệp mời không đúng mục đích, yêu cầu.

Để quản lý chặt chẽ cán bộ, các đoàn đi nước ngoài trong thời gian tới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu:

1. Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh thực hiện nghiêm việc quản lý cán bộ, các đoàn đi nước ngoài theo quy định tại Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 21-7-2014 của Bộ Chính trị và Quyết định số 198-QĐ/TU, ngày 26-4-2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Các cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ không xem xét, giải quyết các trường hợp hợp cán bộ, các đoàn đi nước ngoài không đúng theo quy định hiện hành.

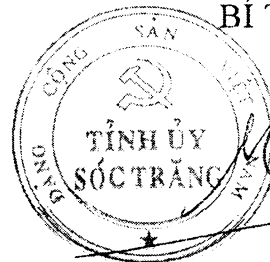
Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông báo đến các đồng chí biết, thực hiện.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Nguyễn Văn Thế

TỈNH ỦY SÓC TRĂNG

Số 198-QĐ/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Sóc Trăng, ngày 26 tháng 4 năm 2016

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO SÓC TRĂNG	
Số: 11.28
ĐẾN	Ngày: 27.4.2016
Chuyên: 11.2	

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 272-QĐ/TW, ngày 21-01-2015 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại;
- Căn cứ Quy định số 228-QĐ/TW, ngày 07-02-2014 của Ban Bí thư về nhiệm vụ của đảng viên và công tác quản lý đảng viên ở nước ngoài;
- Căn cứ Chi thị số 38-CT/TW, ngày 21-7-2014 của Bộ Chính trị về tăng cường quản lý các đoàn đi công tác nước ngoài;
- Căn cứ Hướng dẫn số 01-HD/BĐNTW, ngày 30-6-2015 của Ban Đối ngoại Trung ương thực hiện Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại ban hành theo Quyết định số 272-QĐ/TW, ngày 21-01-2015 của Bộ Chính trị khóa XI;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIII;
- Xét đề nghị của Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh,

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; các quy định trước đây có liên quan đến các hoạt động đối ngoại trái với Quy chế này đều được bãi bỏ.

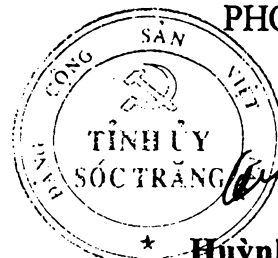
Điều 2. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn; các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Ban Đối ngoại Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Ngoại giao;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Huỳnh Văn Sum

QUY CHẾ
Quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 198 - QĐ/TU, ngày 26 - 4-2016
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Đối tượng áp dụng và phạm vi điều chỉnh

1- Quy chế này quy định nguyên tắc lãnh đạo, quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh; thẩm quyền quyết định, quy trình làm việc và trách nhiệm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh, các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ về hoạt động đối ngoại.

2- Các hoạt động đối ngoại không đề cập trong Quy chế này được thực hiện theo các quy định hiện hành.

Điều 2: Nguyên tắc lãnh đạo và thống nhất quản lý các hoạt động đối ngoại của tỉnh

1- Bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của Đảng và sự quản lý tập trung của Nhà nước đối với các hoạt động đối ngoại; thực hiện có hiệu quả đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước, vì lợi ích quốc gia, dân tộc, vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2- Bảo đảm tuân thủ các quy định của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước trong hoạt động đối ngoại.

3- Phối hợp chặt chẽ giữa hoạt động đối ngoại của Đảng, hoạt động ngoại giao Nhà nước và hoạt động đối ngoại nhân dân; chính trị đối ngoại, kinh tế đối ngoại và văn hóa đối ngoại; hoạt động đối ngoại và hoạt động quốc phòng, an ninh; thông tin đối ngoại và thông tin trong nước; công tác người Việt Nam ở nước ngoài.

4- Phân công, phân nhiệm rõ ràng, đề cao trách nhiệm và vai trò chủ động của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ đối ngoại; bảo đảm sự giám sát, kiểm tra chặt chẽ và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong hoạt động đối ngoại.

5- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, xin ý kiến cấp có thẩm quyền theo quy định đối với các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

Chương II

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH

Điều 3: Ban Thường vụ Tỉnh uỷ xem xét, quyết định

1- Lãnh đạo và chỉ đạo việc quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh; định hướng, xác định kế hoạch, nội dung hoạt động đối ngoại; tổ chức thực hiện chủ trương về hội nhập và hợp tác quốc tế.

2- Lãnh đạo Ban Cán sự đảng Uỷ ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Uỷ ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch hoạt động đối ngoại hàng năm trình Bộ Ngoại giao, Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

3- Lãnh đạo tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đối ngoại đã được duyệt; quyết định chủ trương và nội dung cử đoàn thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đi công tác nước ngoài theo kế hoạch hoạt động đối ngoại hàng năm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và chịu trách nhiệm về nhân sự tham gia đoàn.

4- Quyết định đề án và kế hoạch của tỉnh về việc đón các đoàn nước ngoài vào thăm và làm việc với tỉnh từ cấp bộ trưởng và tương đương trở lên khi đã có chủ trương.

5- Đối với các hoạt động đối ngoại phát sinh ngoài kế hoạch hàng năm đã được duyệt thì trình, xin ý kiến Bộ Ngoại giao, Thủ tướng Chính phủ trước khi thực hiện ít nhất 15 ngày làm việc.

6- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ trao đổi với Trưởng Ban Đối ngoại Trung ương; xin ý kiến đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị (hoặc Bí thư Trung ương Đảng) phụ trách đối ngoại hoặc đồng chí Thường trực Ban Bí thư đối với những trường hợp cần thiết.

7- Xem xét, cho ý kiến về chủ trương xử lý các vụ việc liên quan đến yếu tố nước ngoài, đầu tư các công trình, dự án tác động đến kinh tế, quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

Điều 4: Thường trực Tỉnh uỷ xem xét, quyết định

Thay mặt Ban Thường vụ Tỉnh uỷ giải quyết theo chỉ đạo của Trung ương, theo Quy chế làm việc của Tỉnh uỷ và những công việc được Ban Thường vụ Tỉnh uỷ uỷ quyền, gồm:

1- Lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2- Cho ý kiến về chủ trương xử lý một số vụ việc, vụ án nghiêm trọng, phức tạp có liên quan đến an ninh chính trị, đối ngoại hoặc còn có ý kiến khác nhau giữa các cơ quan tư pháp theo quy định của Bộ Chính trị.

3- Chủ trương về việc cử cán bộ, đoàn đi công tác nước ngoài, tiếp khách quốc tế, trả lời phỏng vấn nước ngoài, nhận huân chương, huy chương, danh hiệu, giải thưởng của nước ngoài và các tổ chức quốc tế trao tặng đối với các đồng chí Phó Bí thư Tỉnh uỷ và các đồng chí đã nghỉ hưu nguyên là bí thư, phó bí thư tỉnh uỷ, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch uỷ ban nhân dân tỉnh; trường hợp cần thiết xin ý kiến đồng chí Trưởng Ban Đối ngoại Trung ương, đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị (hoặc Bí thư Trung ương Đảng) phụ trách đối ngoại.

4- Quyết định cho cán bộ là Tỉnh uỷ viên; thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, bí thư, phó bí thư các huyện uỷ, thị uỷ, thành uỷ (trừ trường hợp phó bí thư - Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố) đi nước ngoài.

Điều 5: Phó Bí thư Tỉnh uỷ - Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định

1- Cử các đoàn, cán bộ, công chức, viên chức, kể cả phó bí thư - chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; cấp phó các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; cán bộ lãnh đạo cấp tỉnh đã nghỉ hưu đi nước ngoài (trừ trường hợp được quy định tại Khoản 3, Điều 4 quy chế này).

2- Việc mời và đón tiếp các đoàn cấp tỉnh trưởng của các địa phương có quan hệ hợp tác, hữu nghị truyền thống; các đoàn cấp thứ trưởng, phó tỉnh trưởng hoặc tương đương trở xuống của các nước, các vùng lãnh thổ, các tổ chức quốc tế đến thăm và làm việc với tỉnh. Cho ý kiến việc mời và đón tiếp các đoàn nước ngoài của các sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong tỉnh.

3- Việc nhận các danh hiệu, hình thức khen thưởng của tổ chức, cá nhân nước ngoài trao tặng cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhà nước của tỉnh theo quy định của pháp luật hiện hành.

4- Việc xét tặng các danh hiệu, khen thưởng cấp tỉnh cho tổ chức, cá nhân nước ngoài đã và đang làm việc tại địa phương theo Luật Thi đua, Khen thưởng và các quy định của pháp luật hiện hành.

5- Việc tổ chức và quản lý hội nghị có liên quan đến yếu tố nước ngoài, hội thảo quốc tế; ký kết và thực hiện thoả thuận quốc tế và các hoạt động đối ngoại khác thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh và theo quy định pháp luật hiện hành.

6- Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh có thể phân công Phó Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh ký các văn bản liên quan đến hoạt động đối ngoại theo Quy chế

làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh; phân cấp cho các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xem xét, quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức, các đoàn thuộc cơ quan, đơn vị mình đi nước ngoài vì việc riêng (thăm thân nhân, tham quan, du lịch, khám, chữa bệnh,...).

Điều 6: Trách nhiệm của ban cán sự đảng, đảng đoàn, ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể tỉnh

1- Ban cán sự đảng, đảng đoàn, ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

a) Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch hoạt động đối ngoại hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương mình, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Lãnh đạo tổ chức thực hiện Kế hoạch hoạt động đối ngoại hàng năm đã được duyệt; trình cấp có thẩm quyền đối với các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý và chịu trách nhiệm về nhân sự tham gia đoàn; quyết định đề án và chương trình đón các đoàn nước ngoài đã có chủ trương hoặc được sự cho phép của cấp có thẩm quyền.

c) Đối với hoạt động đối ngoại phát sinh ngoài Kế hoạch hàng năm đã được duyệt, phải trình xin ý kiến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định trước khi thực hiện ít nhất 25 ngày làm việc.

d) Theo dõi, quản lý việc đi nước ngoài, xem xét quyết định cử các đoàn, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên của cơ quan, đơn vị mình đi nước ngoài theo sự phân cấp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tại Khoản 6 Điều 5 của Quy chế này. Thực hiện tốt chế độ báo cáo theo quy định tại Khoản 3 Điều 15 của Quy chế này.

2- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh

a) Đề xuất mời và đón tiếp các đoàn đối tác nước ngoài đồng cấp đến thăm và làm việc với đơn vị mình; tổ chức các hoạt động giao lưu đối ngoại về văn hóa, thể thao; kêu gọi, tiếp nhận các dự án hợp tác đầu tư nước ngoài khi được sự chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Khoản 2 Điều 5 của Quy chế này.

b) Theo dõi, quản lý việc đi nước ngoài, xem xét quyết định cử các đoàn, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên của cơ quan, đơn vị mình đi nước ngoài theo sự phân cấp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tại Khoản 6 Điều 5 của Quy chế này. Thực hiện tốt chế độ báo cáo theo quy định tại Khoản 3 Điều 15 của Quy chế này.

Chương III

QUY TRÌNH VÀ LỆ LỎI LÀM VIỆC

Điều 7: Các vấn đề cần phải báo cáo, xin ý kiến Trung ương

1- Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh uỷ có trách nhiệm báo cáo về việc đi nước ngoài của các chức danh cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý qua Ban Đối ngoại Trung ương trước ngày 30 tháng 6 và ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2- Ban Cán sự đảng Uỷ ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Uỷ ban nhân dân tỉnh xây dựng và phê duyệt Kế hoạch hoạt động đối ngoại hàng năm của tỉnh (bao gồm cả hoạt động đối ngoại của đồng chí Bí thư Tỉnh uỷ, Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Uỷ viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng đang công tác trên địa bàn tỉnh) gửi Bộ Ngoại giao theo quy định; thời hạn trình duyệt kế hoạch năm sau trước ngày 30 tháng 11 của năm trước.

3- Các trường hợp chủ thể nhận huân chương, huy chương, danh hiệu do người nước ngoài, tổ chức quốc tế trao tặng là các cơ quan Đảng, Nhà nước, các đoàn thể và tổ chức nhân dân trong tỉnh, Thường trực Tỉnh uỷ phải trình xin ý kiến Ban Bí thư Trung ương Đảng.

Các trường hợp chủ thể nhận huân chương, huy chương, danh hiệu do người nước ngoài, tổ chức quốc tế trao tặng là các đồng chí Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Uỷ viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh uỷ phải trình xin ý kiến đồng chí Uỷ viên Bộ Chính trị (hoặc Bí thư Trung ương Đảng) phụ trách đối ngoại qua Ban Đối ngoại Trung ương.

4- Trường hợp nhân sự đi nước ngoài là Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Uỷ viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng đang công tác trong hệ thống đảng, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, tổ chức nhân dân trên địa bàn tỉnh; Bí thư Tỉnh uỷ (kể cả các trường hợp Bí thư Tỉnh uỷ kiêm chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh hay chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh) phải trình xin ý kiến đồng chí Uỷ viên Bộ Chính trị (hoặc Bí thư Trung ương Đảng) phụ trách đối ngoại thông qua Ban Đối ngoại Trung ương.

5- Trường hợp nhân sự đi nước ngoài là Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Uỷ viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng đang công tác tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh (trừ các trường hợp nêu tại Khoản 4 Điều này) phải trình xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ thông qua Văn phòng Chính phủ.

6- Đối với các chuyên đi công tác nước ngoài của lãnh đạo Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân tỉnh theo danh nghĩa các chuyên thăm chính thức hoặc các đoàn đại diện cho tỉnh, Uỷ ban nhân dân tỉnh gửi thông báo cho cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài nơi đoàn đến ít nhất trước 07 ngày làm